

Số: 303/QĐ-ĐHTTr

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Tân Trào

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

Căn cứ luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục Đại học;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về việc kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục;

Căn cứ Nghị quyết số 361/NQ-HĐTĐHTTr ngày 29/4/2022; Nghị quyết số 613/NQ-HĐTĐHTT ngày 18/8/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Tân Trào.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Quản lý sinh viên, trưởng các đơn vị chức năng, tổ chức đoàn thể và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo trường;
- Chủ tịch Hội đồng trường;
- Như Điều 3 (t/h);
- Lưu: VT, QLSV (Huy).

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Phạm Duy Hưng

QUY ĐỊNH
Hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Tân Trào
(Ban hành kèm theo Quyết định số 303/QĐ-ĐHTTr ngày 22/4/2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này Quy định hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Tân Trào, bao gồm: mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, nội dung, hình thức, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Tân Trào.

2. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị, viên chức, người lao động, người học của Trường Đại học Tân Trào và các bên có liên quan đến hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Tân Trào.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “*Người học*” là sinh viên, học viên đang học tập tại Trường Đại học Tân Trào.
2. “*Cộng đồng*” là toàn thể những người cùng sống, có những điểm giống nhau, gắn bó thành một khối trong sinh hoạt xã hội.
3. “*Kết nối*” là sự liên kết giữa Nhà trường, trực tiếp là đơn vị, tổ chức, đoàn thể trực thuộc, viên chức, người lao động, người học với các bên liên quan.
4. “*Phục vụ cộng đồng*” là các hoạt động nhằm góp phần vào việc giải quyết những vấn đề cụ thể của cộng đồng, mang lại lợi ích cho xã hội, cho cộng đồng.
5. “*Chỉ số*” là các đại lượng đo lường được sử dụng để đánh giá, so sánh và theo dõi các khía cạnh của hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng cộng đồng.
6. “*Chỉ báo*” là các thước đo cụ thể dựa trên các chỉ số, được sử dụng để đánh giá tiến độ, hiệu suất và thành tựu của các hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng cộng đồng.

Điều 3. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích
 - a) Thực hiện chức năng của cơ sở giáo dục đại học; quảng bá hình ảnh Nhà trường có sức lan tỏa trong cộng đồng, xã hội;
 - b) Góp phần phát hiện, giải quyết các vấn đề kinh tế, xã hội ở địa phương phù hợp năng lực của Nhà trường;
 - c) Tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Trường với doanh nghiệp, địa phương và cộng đồng;
 - d) Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao theo nhu cầu xã hội;

đ) Nâng cao năng lực thực tiễn đối với đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động, người học;

e) Góp phần giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống đối với người học;

g) Xây dựng văn hóa chất lượng giáo dục, tầm nhìn, sứ mạng và giá trị cốt lõi của Trường hướng đến sự phát triển bền vững của cộng đồng, gắn kết các mối quan hệ hợp tác giữa cộng đồng với Nhà trường.

h. Hướng dẫn và quản lý các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Nhà trường, nhằm đảm bảo sự tương tác tích cực, hỗ trợ và phát triển bền vững của cộng đồng.

2. Yêu cầu

a) Thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định của Trường và các bên liên quan;

b) Hoạt động phục vụ cộng đồng phải được xác định cụ thể ở từng lĩnh vực, được thực hiện thường xuyên, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế của Trường.

c) Hoạt động phục vụ cộng đồng luôn được cải tiến để đáp ứng nhu cầu xã hội và sự hài lòng của các bên liên quan.

d) Các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng cần tôn trọng và khuyến khích sự đa dạng về văn hoá, giới tính, tuổi tác.

đ) Các hoạt động phải được thiết kế để đáp ứng nhu cầu thực tế của cộng đồng và mang lại giá trị tích cực.

Điều 4. Nguyên tắc phục vụ cộng đồng

1. Việc tham gia và tổ chức các hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng phải thực hiện đúng theo đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các quy định của chính quyền địa phương và của Trường.

2. Hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng đảm bảo tính tự nguyện trên cơ sở phi lợi nhuận.

3. Các hoạt động phục vụ cộng đồng phải được xác định rõ ràng và phù hợp với nhu cầu của cộng đồng.

4. Sự kết nối, phối hợp và phục vụ cộng đồng phải đúng với chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, các bên liên quan và phù hợp với tình hình thực tế của Trường.

Điều 5. Chính sách phục vụ cộng đồng

1. Hỗ trợ về tài chính, cơ sở vật chất, thời gian, nhân lực cho các hoạt động phục vụ cộng đồng, tạo điều kiện tương tác hai chiều giữa Nhà trường và cộng đồng.

2. Khen thưởng, ghi nhận thành tích cho tập thể, cá nhân, tổ chức tham gia

các hoạt động tương xứng với mức độ đóng góp.

3. Ưu tiên triển khai các chính sách hỗ trợ hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, văn hoá thể dục thể thao, hợp tác doanh nghiệp, chuyển giao công nghệ ở địa phương.

Chương II

PHẠM VI KẾT NỐI VÀ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG

Điều 6. Chính quyền các cấp

Nhà trường kết nối nhằm xây dựng mối liên hệ, hợp tác trong việc đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực; hợp tác trong nghiên cứu khoa học và chuyển giao đề tài, dự án tới cộng đồng; tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn về phát triển kinh tế xã hội của địa phương; các hoạt động tình nguyện, từ thiện và các hoạt động phát triển kinh tế xã hội khác.

Điều 7. Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà sử dụng lao động

Nhà trường phối hợp trong các hoạt động đào tạo như: tham gia đào tạo, cập nhật chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra, khảo sát nhu cầu đào tạo; các hoạt động nghiên cứu, chuyển giao khoa học công nghệ; các hoạt động tư vấn, hướng nghiệp, việc làm, hỗ trợ người học; hoạt động cho sinh viên đến trải nghiệm, thực tập, thực tế tại các tổ chức, doanh nghiệp; các hoạt động tình nguyện, hỗ trợ đồng bào và nhân dân, đặc biệt là đồng bào và nhân dân khu vực vùng núi và các vùng khó khăn; và các hoạt động liên quan khác.

Điều 8. Cộng đồng quốc tế

Nhà trường kết nối và hợp tác trong hoạt động đào tạo, trao đổi đoàn ra, đoàn vào, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, hỗ trợ cơ sở vật chất trang thiết bị và các hoạt động hợp tác khác phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.

Chương III

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI VÀ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG

Điều 9. Kết nối và phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng

1. Phối hợp tổ chức hoạt động đào tạo, đánh giá kết quả đào tạo theo hướng phát huy năng lực người học, đáp ứng nhu cầu xã hội gắn lý thuyết và thực tiễn.

2. Thực hiện chương trình liên kết đào tạo với các cơ sở giáo dục đào tạo trong và ngoài nước.

3. Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn ngắn hạn về chuyên môn, nghiệp vụ.

4. Khảo sát, dự báo nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực, cơ hội việc làm, thực trạng việc làm của sinh viên tốt nghiệp, chất lượng đào tạo của Nhà trường.

5. Cung cấp thông tin về ngành, chương trình đào tạo, khả năng đáp ứng việc làm của người học.

Điều 10. Kết nối và phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ

1. Chủ trì, phối hợp tổ chức nghiên cứu và chuyển giao kết quả nghiên cứu của các đề tài, dự án phục vụ cho sự phát triển của cộng đồng và xã hội.
2. Kết nối và tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm khoa học về các lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Nhà trường.
3. Kết nối nhằm khai thác các đề tài nghiên cứu khoa học, dự án các cấp.
4. Tạo môi trường, mạng lưới thúc đẩy nghiên cứu khoa học sinh viên, học viên nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu, tư duy phân tích, ứng dụng lý thuyết của người học.

Điều 11. Kết nối và phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực hỗ trợ người học

1. Hỗ trợ người học tiếp cận và khai thác các nguồn lực về học liệu, nguồn lực tài chính, học bổng và ứng dụng công nghệ thông tin... phục vụ cho việc học tập được hiệu quả.
2. Tổ chức thực hiện các nội dung, biện pháp, công tác tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, việc làm và các kỹ năng cần thiết cho người học để tăng cơ hội việc làm, khởi nghiệp sau khi tốt nghiệp.
3. Kết nối với mạng lưới nhà tuyển dụng, phối hợp tổ chức hội nghị giới thiệu việc làm, định hướng nghề nghiệp và cung cấp thông tin phù hợp về người học cho nhà tuyển dụng.
4. Xây dựng cơ chế phối hợp, tạo điều kiện để người học được tham gia các hoạt động về chuyên môn, nghiệp vụ, văn hóa, văn nghệ, thể thao, câu lạc bộ học thuật với các bên liên quan.

Điều 12. Kết nối phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực tư vấn, góp ý, khuyến nghị chính sách, pháp luật

Tham gia tư vấn, góp ý hoạt động xây dựng, triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án, chiến lược của địa phương và các chính sách, văn bản pháp luật của trung ương.

Điều 13. Kết nối và phục vụ cộng đồng trong các hoạt động tình nguyện và từ thiện

1. Tổ chức các hoạt động ủng hộ, tình nguyện, từ thiện nhằm giúp đỡ người nghèo, người yếu thế, trẻ em, đồng bào dân tộc thiểu số, người dân ở các vùng có điều kiện khó khăn và những người chịu thiệt thòi do thiên tai, dịch họa gây ra.
2. Tổ chức các hoạt động bảo vệ môi trường, phòng chống ma túy, các tệ nạn xã hội, hoạt động trại hè, mùa hè xanh, đông - xuân tình nguyện, hiến máu nhân đạo,...

Điều 14. Kết nối và phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực hợp tác quốc tế

1. Đào tạo các chương trình dài hạn, ngắn hạn đối với lưu học sinh thuộc các đối tượng hiệp định, thỏa thuận hoặc theo nhu cầu của người học.

2. Tiếp nhận, hỗ trợ thực tập sinh là người nước ngoài đến học tập, thực hành, thực tập, tham gia các chương trình giao lưu, trao đổi văn hoá tại Trường.

3. Ký kết và triển khai các thỏa thuận hợp tác trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; tăng cường, hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị, máy móc cho Nhà trường và các hoạt động hợp tác quốc tế khác theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Chương III

TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI VÀ PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG

Điều 15. Xây dựng chiến lược, kế hoạch kết nối và phục vụ cộng đồng

1. Căn cứ chiến lược phát triển Nhà trường trong từng giai đoạn, chiến lược phát triển các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng được xây dựng, xác định nội dung phù hợp, tương ứng. Nội dung chiến lược được rà soát, điều chỉnh, bổ sung cùng với chiến lược chung của Trường.

2. Căn cứ nội dung chiến lược phát triển các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng và kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học, Nhà trường xây dựng và ban hành kế hoạch tổ chức các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của năm học.

3. Căn cứ kế hoạch tổ chức các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường, các phòng, khoa, trung tâm, các tổ chức đoàn thể trong Trường xây dựng kế hoạch và chủ trì phối hợp cùng các đơn vị trong và ngoài trường có liên quan để thực hiện với nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình.

Điều 16. Cơ chế phối hợp thực hiện các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng

1. Đơn vị chủ trì có trách nhiệm xây dựng phương án, nội dung, tổng hợp ý kiến các đơn vị có liên quan để báo cáo lãnh đạo Trường và triển khai thực hiện nội dung công tác đã được phê duyệt.

2. Đơn vị phối hợp có trách nhiệm đóng góp ý kiến theo đề nghị và tham gia thực hiện các công việc đúng tiến độ, nội dung theo yêu cầu của đơn vị chủ trì.

Điều 17. Cơ chế giám sát, kiểm tra và báo cáo

1. Các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường được giám sát, kiểm tra bởi cấp uỷ Đảng các cấp, phòng chức năng thanh tra, Thanh tra nhân dân và các cơ quan hữu quan ngoài trường.

2. Trưởng các đơn vị đầu mối thực hiện có trách nhiệm lưu trữ cơ sở dữ liệu và giám sát các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của đơn vị mình, gửi kế hoạch và báo cáo cho lãnh đạo Trường thông qua Phòng Quản lý sinh viên.

3. Phòng Quản lý sinh viên tổng hợp báo cáo kết quả các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường hàng năm.

4. Các đơn vị tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng sử dụng thang đo phù hợp để đo lường, đánh giá, đối sánh kết quả hoạt động phục vụ cộng đồng

hàng năm.

5. Hồ sơ lưu trữ bao gồm kế hoạch hoạt động, tổ chức triển khai, đánh giá kết quả và ý kiến đóng góp của các bên liên quan sau khi hoạt động phục vụ cộng đồng kết thúc.

Điều 18. Trách nhiệm tham mưu và hỗ trợ của các đơn vị

1. Phòng Quản lý sinh viên là đơn vị đầu mối tham mưu cho Hiệu trưởng ban hành kế hoạch hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của Trường; chủ trì triển khai, tổ chức thực hiện hoạt động phục vụ cộng đồng gắn với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; báo cáo kết quả triển khai thực hiện và đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích hoặc kỷ luật với các trường hợp vi phạm trong hoạt động phục vụ cộng đồng hàng năm;

2. Các đơn vị phòng, khoa, trung tâm chủ trì thực hiện các nội dung kết nối và phục vụ cộng đồng theo quy định gắn với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Phối hợp thực hiện các nội dung hoạt động có liên quan với đơn vị chủ trì theo quy định.

3. Công Đoàn, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam Trường chủ động xây dựng kế hoạch và phối hợp với các đơn vị chức năng trong Trường triển khai thực hiện các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng trong lĩnh vực công tác xã hội, tình nguyện theo từng năm học; hỗ trợ và phối hợp với các đơn vị liên quan theo đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Điều 19. Trách nhiệm tham gia của viên chức, người lao động và người học

1. Viên chức, người lao động có trách nhiệm tham gia các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng do Trường tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, đồng thời tham gia các hoạt động do Công đoàn tổ chức.

2. Sinh viên, học viên có trách nhiệm tham gia các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng do Trường, các khoa, tổ chức Đoàn, Hội trong Trường tổ chức.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Khen thưởng, kỷ luật

1. Số lượng, khối lượng và kết quả tham gia hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của viên chức, người lao động được sử dụng để xét thi đua, khen thưởng hàng năm.

2. Số lượng, khối lượng và kết quả tham gia hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng của sinh viên được sử dụng để xét kết quả rèn luyện hàng năm, phục vụ cho việc xét chọn danh hiệu “Học sinh 3 tốt”, “Sinh viên 5 tốt” và các danh hiệu, hình thức khen thưởng khác của Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên Trường.

3. Các đơn vị, cá nhân trong và ngoài Trường có nhiều đóng góp trong các hoạt động phục vụ cộng đồng được Hiệu trưởng quyết định khen thưởng trên cơ sở đề xuất của Phòng Quản lý sinh viên; nếu vi phạm, tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xem xét xử lý kỷ luật theo quy định.

Điều 21. Trách nhiệm thực hiện

1. Trường các phòng, khoa, trung tâm, đơn vị trực thuộc Trường và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

2. Tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam Trường thực hiện các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng phù hợp với quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu có vướng mắc, phát sinh, các đơn vị, cá nhân báo cáo Hiệu trưởng (qua Phòng Quản lý sinh viên) xem xét, quyết định sửa đổi hoặc bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn của Nhà trường và các văn bản pháp quy của Nhà nước./.